

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 841/2017/PT-HS

Ngày: 22/11/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Các Thẩm phán: Ông Mai Văn Quang và ông Nguyễn Văn Phở.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng - Cán bộ Tòa án.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên
tòa:* Bà Nguyễn Mai Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 22/11/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 818/2017/TLPT-HS ngày 30/10/2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 59/2017/HSST ngày 20/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **NGUYỄN VĂN C**, sinh năm 1996; *ĐKNKTT và trú tại:* Khu VQ, phường MK, thị xã T, tỉnh Quảng Ninh; *nghề nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ học vấn:* 12/12; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Minh Ng; *tiền án, tiền sự:* Chưa; bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/5/2017. Có mặt.

Người bị hại không kháng cáo: Anh Trần Văn Q, sinh năm 1984; *trú tại:* Thôn NT, xã SS, huyện Q, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 20/3/2017, Nguyễn Văn C đến nhà chị Tạ Thị G ở thôn Năm Trại, xã SS, huyện Q chơi và ngủ lại. Khoảng 00

giờ 18 phút ngày 21/3/2017, C dắt chó ra cổng đi vệ sinh thì gặp anh Trần Văn Q và anh Trần Văn T đỗ xe cách cổng nhà chị G khoảng 10m. Anh Q hỏi C mượn bật lửa nhưng C nói không có và dắt chó vào nhà thì nghe thấy anh Q và anh Tá chửi mình. C đến bể nước lấy con dao dài khoảng 25-30 cm, cán gỗ, lưỡi kim loại, đầu vuông, bản rộng 4-5cm giấu vào sau lưng đi về phía anh Q nói: “*Các anh vừa chửi gì?*”; anh Q trả lời: “*Nói gì, thích làm sao?*”; đồng thời anh Q đâm một phát vào mặt C, C giơ dao chém một nhát vào cẳng tay trái anh Q; anh Q quay lưng định tìm gạch đánh lại thì bị C chém tiếp một nhát trúng vai phải. Sau khi gây án, C bỏ trốn và vứt con dao. Anh Trần Văn Q bị thương được đưa đến điều trị tại bệnh viện Quân y 103 từ ngày 21/3/2017 đến ngày 27/3/2017. Tại bản kết luận giám định số 1973/C54-TT1 ngày 10/5/2017 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “*Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương của anh Trần Văn Q tại thời điểm giám định là 15%*”.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 59/2017/HSST ngày 20/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Q đã áp dụng khoản 2 Điều 104; các điểm đ, p khoản 1; khoản 2 Điều 46; Điều 33 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn C 20 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26/9/2017, bị cáo Nguyễn Văn C có đơn kháng cáo đề nghị được giảm hình phạt.

Tại phiên tòa: Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi; nhân thân và các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 231; 234; điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức; không chấp nhận kháng cáo về nội dung, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận.

[2] **Về nội dung:** Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 21/3/2017 tại thôn NT, xã SS, huyện Q, xuất phát từ việc anh Trần Văn T và anh Trần Văn Q chửi C dẫn đến hai bên xô sát; anh Q đâm vào mặt C trước nên bị cáo đã dùng dao - Là hung khí nguy hiểm chém vào tay và vai gây tổn thương 15% sức khỏe cho anh Q. Hành vi trên của Nguyễn Văn C bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội "*Cố ý gây thương tích*" với tình tiết tăng nặng định khung theo điểm a khoản 1 Điều 104 và theo đó thì áp dụng khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng; hành vi đó đã xâm phạm sức khỏe của người khác; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội; Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 20 tháng tù là thỏa đáng và cần thiết. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; nhất thời phạm tội lần đầu; người bị hại cũng có lỗi là nguyên nhân gây kích động về tinh thần dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo; bị cáo đã tích cực tác động để gia đình bồi thường thiệt hại và người bị hại có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự; bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng và cũng đã bị tạm giam một thời gian dài nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 và Điều 60 của Bộ luật Hình sự, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Căn cứ khoản 4 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, trả tự do ngay tại phiên tòa cho Nguyễn Văn C nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Về án phí phúc thẩm: Căn cứ các Điều 98; 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249; khoản 4 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, sửa bản án sơ thẩm, cụ thể: Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, đ, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn C **20 (Hai mươi)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **40 (Bốn mươi)** tháng, tính từ ngày 22/11/2017 về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho Nguyễn Văn C nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường MK, thị xã T, tỉnh Quảng Ninh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Bị cáo Nguyễn Văn C không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- TT Lý lịch tư pháp Quốc gia - Bộ Tư pháp;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- TAND huyện Q;
- VKSND huyện Q;
- Công an huyện Q;
- THADS huyện Q;
- UBND phường MK, thị xã T, tỉnh Quảng Ninh;
- Người kháng cáo;
- Lưu HS, VT.

Trần Nam Hà